

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KỸ THUẬT ĐIỆN BIÊN**

GIÁO TRÌNH

MÔN HỌC: NGHIỆP VỤ TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN,

GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

NGÀNH: DỊCH VỤ PHÁP LÝ

TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1372/QĐ-CDKTKTĐB ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Điện Biên)

Điện Biên, năm 2019

TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN

Tài liệu này thuộc loại sách giáo trình trên các nguồn thông tin có thể được phép dùng nguyên bản hoặc trích dùng cho các mục đích về đào tạo và tham khảo.

Mọi mục đích khác mang tính lệch lạc hoặc sử dụng với mục đích kinh doanh thiếu lành mạnh sẽ bị nghiêm cấm.

LỜI GIỚI THIỆU

Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được hiểu là hoạt động có định hướng, có tổ chức, có chủ định nhằm đạt mục đích hình thành ở đối tượng được tác động tri thức pháp lý, tình cảm và hành vi phù hợp với đòi hỏi của hệ thống pháp luật hiện hành, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, quản lý xã hội và nâng cao trình độ văn hoá pháp lý của công dân. Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL) đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc đưa pháp luật vào cuộc sống, nâng cao kiến thức và hiểu biết pháp luật cho cán bộ, nhân dân góp phần ngăn ngừa, hạn chế các hành vi vi phạm pháp luật do thiếu kiến thức về pháp luật. Đây cũng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm và xuyên suốt trong công tác tư pháp hàng năm.

Vì lẽ đó, công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật luôn được xã hội (Nhà nước, tổ chức, công dân) quan tâm ở cả nội dung và hình thức phổ biến, truyền tải pháp luật, thông tin pháp lý để đối tượng được tác động hình thành được thói quen, tình cảm đối với pháp luật và có hành vi xử sự phù hợp, có ý thức chấp hành, tuân thủ pháp luật.

Điện Biên, ngày 16 tháng 12 năm 2019

Tác giả biên soạn

ThS. Đãi Thanh Phúc

MỤC LỤC

TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN	2
LỜI GIỚI THIỆU	3
MỤC LỤC	4
GIÁO TRÌNH MÔN HỌC	6
BÀI 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT...7	
1.1. Khái niệm phổ biến, giáo dục pháp luật.....7	
1.2. Vị trí, vai trò của công tác phổ biến giáo dục pháp luật.....7	
1.3. Mục đích, yêu cầu của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.....9	
BÀI 2: XÂY DỰNG KẾ HOẠCH, PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT.....12	
2.1. Sự cần thiết xây dựng kế hoạch.....12	
2.2. Yêu cầu của kế hoạch.....12	
2.3. Căn cứ xây dựng kế hoạch	13
2.4. Trình tự xây dựng kế hoạch.....13	
2.5. Tổ chức thực hiện kế hoạch.....16	
2.6. Thực hành	17
2.6.1. Thực hành Xây dựng kế hoạch PBGDPL về hôn nhân – gia đình	17
2.6.2. Thực hành Xây dựng kế hoạch PBGDPL về ma túy	18
2.6.3. Thực hành Xây dựng kế hoạch PBGDPL về phòng chống cháy rừng	19
2.6.4. Thực hành Xây dựng kế hoạch PBGDPL về đất đai.....21	
2.6.5. Thực hành Xây dựng kế hoạch PBGDPL về vệ sinh môi trường.....22	
2.6.6. Thực hành Xây dựng kế hoạch PBGDPL về an toàn thực phẩm.....23	
BÀI 3: TUYÊN TRUYỀN MIỆNG	25
3.1. Khái niệm, đặc điểm của tuyên truyền miệng.....25	
3.2. Một số hình thức tuyên truyền miệng	26
3.3. Kỹ năng tuyên truyền miệng	28
3.4. Các bước tiến hành tuyên truyền miệng.....30	
3.5. Thực hành	34
3.5.1. Thực hành PBGDPL về hôn nhân – gia đình.....34	
3.5.2. Thực hành PBGDPL về ma túy.....34	
3.5.5. Thực hành PBGDPL về phòng chống cháy rừng.....34	
3.5.4. Thực hành về đất đai	34
3.5.5. Thực hành về vệ sinh môi trường.....34	
3.6.6. Thực hành PBGDPL về an toàn thực phẩm	35
BÀI 4: PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT QUA BÁO CHÍ VÀ MẠNG LƯỚI TRUYỀN THANH CƠ SỞ	36
4.1. Phổ biến, giáo dục thông qua báo chí.....36	
4.2. Sử dụng mạng lưới truyền thanh cơ sở	45
4.3. Thực hành Tuyên truyền pháp luật qua mạng lưới truyền thanh cơ sở	48
4.3.1. Thực hành PBGDPL về hôn nhân – gia đình.....48	
4.3.2. Thực hành PBGDPL về ma túy.....48	
4.3.3. Thực hành PBGDPL về phòng chống cháy rừng – bảo vệ rừng.....48	

4.3.4. Thực hành về đất đai	49
4.3.5. Thực hành về vệ sinh môi trường.....	49
4.3.6. Thực hành PBGDPL về an toàn thực phẩm	49
BÀI 5: BIÊN SOẠN VÀ PHÁT HÀNH TÀI LIỆU PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT	50
5.1. Khái niệm	50
5.2. Biên soạn sách hướng dẫn, giải thích pháp luật.....	50
5.3. Biên soạn và phát hành tờ rơi.....	54
5.4. Thực hành Biên soạn và phát hành tờ rơi về các chủ đề pháp luật.....	56
BÀI 6: PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT BẰNG CUỘC THI TÌM HIỂU PHÁP LUẬT	57
6.1. Khái niệm thi tìm hiểu pháp luật.....	57
6.2. Vai trò của thi tìm hiểu pháp luật.....	57
6.3. Các loại hình thi tìm hiểu	58
6.5. Thực hành.....	68
6.5.1. Thi tìm hiểu Hiến pháp.....	68
6.5.2. Thi tìm hiểu pháp luật về ma túy.....	68
6.5.3. Thi tìm hiểu pháp luật về hôn nhân và gia đình.....	68
6.5.4. Thi tìm hiểu pháp luật về đất đai.....	68
6.5.5. Thi tìm hiểu pháp luật về bảo vệ rừng.....	68
6.5.6. Thi tìm hiểu pháp luật về môi trường.....	68
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	69

GIÁO TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Nghiệp vụ tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

Mã môn học: C.NTPG

Vị trí, tính chất, ý nghĩa và vai trò của môn học:

- Vị trí: Mô đun được bố trí giảng dạy sau khi sinh viên học xong các môn học chung, môn học chuyên môn. Là mô đun đào tạo tự chọn trong Chương trình đào tạo Cao đẳng ngành, nghề Dịch vụ pháp lý.

- Tính chất: Môn học cung cấp cho người học các kiến thức về vị trí, vai trò của công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Người học được trang bị các kỹ năng xây dựng kế hoạch tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, kỹ năng tổ chức các buổi tuyên truyền miệng, tuyên truyền qua mạng lưới báo chí, truyền thanh, kỹ năng tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật...

- Ý nghĩa và vai trò của môn học: Môn học nghiệp vụ tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật có ý nghĩa quan trọng trong việc hình thành cho người học các kỹ năng, nghiệp vụ cần thiết để thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, từ đó đưa pháp luật vào cuộc sống, nâng cao kiến thức và hiểu biết pháp luật cho cán bộ, nhân dân góp phần ngăn ngừa, hạn chế các hành vi vi phạm pháp luật do thiếu kiến thức về pháp luật.

Mục tiêu của môn học:

- Kiến thức: Nâng cao hiểu biết pháp luật cho đối tượng; Hình thành lòng tin vào pháp luật của đối tượng; Nâng cao ý thức tự giác chấp hành pháp luật của đối tượng;

- Kỹ năng:

+ Xây dựng được kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật;

+ Thực hiện được công tác tuyên truyền miệng về các chủ đề pháp luật;

+ Tổ chức được cuộc thi tìm hiểu pháp luật.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Hình thành niềm say mê nghề nghiệp, tư tưởng không ngừng học hỏi, tích cực đổi mới tư duy và cách thức giải quyết những vấn đề pháp lý.

+ Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi.

+ Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.

+ Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

Nội dung của môn học:

BÀI 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

Giới thiệu: Trong những năm qua, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đã có nhiều chuyển biến tích cực, đạt được những hiệu quả khá khả quan. Các Bộ, ngành, địa phương đều đã có sự quan tâm, chỉ đạo tích cực đối với công tác này. Các cơ quan, Bộ, ngành, địa phương đã chủ động đổi mới hình thức, phương pháp, lựa chọn nội dung pháp luật thiết thực, gắn với quyền và nghĩa vụ của người dân, phù hợp với điều kiện, đời sống xã hội vào từng thời điểm để tuyên truyền, phổ biến.

Thông qua công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đã góp phần nâng cao nhận thức pháp luật của cán bộ, công chức, người lao động và nhân dân; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tôn trọng và tự giác chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân; trách nhiệm tự học tập, tìm hiểu pháp luật, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật trong cán bộ và nhân dân ngày càng được nâng cao. Đặc biệt, có nhiều địa phương, cơ quan, đơn vị đã có những cách làm hay, sáng tạo, lồng ghép giữa các cuộc hội nghị, giao ban, cuộc họp... để tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật từ đó nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền và phổ biến cho nhiều đối tượng, góp phần giúp nhân dân nắm bắt được chủ trương đường lối, chính sách, pháp luật của Nhà nước để thực hiện. Công tác phổ biến giáo dục pháp luật có tác dụng rất lớn trong việc góp phần ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương và hạn chế các khiếu kiện, khiếu nại trái quy định của pháp luật.

Mục tiêu: Cung cấp cho người học các kiến thức về phổ biến giáo dục pháp luật, vị trí, vai trò, mục đích yêu cầu của công tác phổ biến giáo dục pháp luật

Nội dung chương:

11. Khái niệm phổ biến, giáo dục pháp luật

- Theo nghĩa hẹp: Phổ biến, giáo dục pháp luật là giới thiệu tinh thần văn bản pháp luật cho người có nhu cầu; theo đó phổ biến, giáo dục pháp luật là việc truyền bá pháp luật cho đối tượng nhằm nâng cao tri thức, tình cảm, niềm tin pháp luật cho đối tượng từ đó nâng cao ý thức tôn trọng pháp luật, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật của đối tượng.

- Theo nghĩa rộng: Phổ biến, giáo dục pháp luật là một khâu của hoạt động tổ chức thực hiện pháp luật, là hoạt động định hướng có tổ chức, có chủ định thông qua các hình thức giáo dục, thuyết phục, nêu gương... nhằm mục đích hình thành ở đối tượng tri thức pháp lý, tình cảm và hành vi xử sự phù hợp với các đòi hỏi của hệ thống pháp luật hiện hành với các hình thức, phương tiện, phương pháp đặc thù.

Tóm lại: Phổ biến, giáo dục pháp luật là hoạt động có định hướng, có tổ chức, có chủ định của chủ thể phổ biến, giáo dục pháp luật tác động lên đối tượng giáo dục một cách có hệ thống và thường xuyên nhằm mục đích hình thành ở họ tri thức pháp luật, tình cảm pháp luật và hành vi phù hợp với các đòi hỏi của pháp luật hiện hành.

1.2. Vị trí, vai trò của công tác phổ biến giáo dục pháp luật

Phổ biến, giáo dục pháp luật là cầu nối để chuyển tải pháp luật vào cuộc sống. Nói cách khác, quá trình đưa pháp luật vào cuộc sống được bắt đầu bằng hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật. Thực hiện pháp luật dù bằng hình thức nào - tuân thủ, thi hành (chấp hành) pháp luật, sử dụng (vận dụng) pháp luật hay áp dụng pháp luật, trước hết đều phải có hiểu biết pháp luật. Nếu không nhận thức đầy đủ vị trí quan trọng và không thực hiện tốt công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thì dù công tác xây dựng pháp luật (công tác lập pháp) có làm tốt đến mấy cũng không đạt được hiệu quả thực thi pháp luật.

- Phổ biến, giáo dục pháp luật góp phần nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước, quản lý xã hội

Vai trò quan trọng này của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật bắt nguồn từ chính vai trò và giá trị xã hội của pháp luật là phương tiện hàng đầu để quản lý nhà nước, quản lý xã hội. Phổ biến, giáo dục pháp luật giúp cho mọi người có tri thức pháp lý, tình cảm pháp luật đúng đắn và hành vi hợp pháp, tạo tiền đề cho việc sử dụng quyền lực nhà nước, tăng cường pháp chế, phát huy dân chủ và quyền tự do của mỗi người.

Phổ biến, giáo dục pháp luật đồng thời tạo ra khả năng đổi mới các quan hệ xã hội trong môi trường quản lý nhà nước bằng pháp luật, hình thành các điều kiện và nhân tố thuận lợi cho quá trình quản lý nhà nước, quản lý xã hội; tạo ra khả năng phát hiện và loại trừ những hiện tượng tiêu cực, chống đối pháp luật diễn ra trong quá trình quản lý.

- Phổ biến, giáo dục pháp luật góp phần nâng cao ý thức pháp luật và văn hoá pháp lý của công dân

Việc thực thi và chấp hành pháp luật phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố khác nhau, trong đó có yếu tố ý thức pháp luật và văn hoá pháp lý của công dân.

Đặc trưng rõ nét của ý thức pháp luật, thể hiện thái độ của các thành viên trong xã hội đối với kỷ cương, pháp luật là sự đánh giá và ghi nhận tính công bằng của pháp luật. Pháp luật chỉ có thể trở thành công cụ có tác dụng điều chỉnh những hành vi đúng đắn khi sự cần thiết của nó đối với xã hội được ghi nhận, chấp nhận, khi mà nghĩa vụ chấp hành các quy định của pháp luật thực sự trở thành nhu cầu chấp hành tự nguyện và có ý thức của bản thân mỗi người.

Tuy nhiên, trong thực tế không phải lúc nào việc chấp hành pháp luật cũng trở thành ý thức tự nguyện. Bởi vậy, trong điều kiện hiện nay, vai trò của giáo dục pháp luật là hình thành ý thức pháp luật, góp phần giúp mỗi người nhận ra tính công bằng của pháp luật, chấp hành pháp luật trên cơ sở tự nguyện, xuất phát từ nhu cầu của bản thân mà không phải do sợ hãi trước sự trừng phạt.

Trình độ văn hoá pháp lý không chỉ phản ánh sự hiểu biết các quy định của pháp luật một cách tổng thể, cần thiết cho mỗi con người, gắn liền với các nghĩa vụ của họ mà còn là sự hiểu biết một cách sâu sắc ý nghĩa của pháp luật trong đời sống xã hội, sự tôn trọng pháp luật và biết vận dụng pháp luật một cách đúng đắn.

Trong điều kiện xây dựng một xã hội công bằng, dân chủ và văn minh thì một trong những điều kiện quan trọng là làm sao để người dân được tham gia tích cực

vào các hoạt động quản lý xã hội bằng pháp luật. Tăng cường dân chủ cũng có nghĩa là mở rộng sự tham gia của người dân vào các hoạt động lập pháp, hành pháp và tư pháp, thực hiện giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước nhằm nâng cao trách nhiệm của mỗi người trong xã hội. Phổ biến, giáo dục pháp luật góp phần quan trọng trong việc thúc đẩy sự lớn mạnh của tính tích cực, đảm bảo hành trang kiến thức pháp lý cần thiết cho sự tham gia vào hoạt động xây dựng pháp luật và thực thi pháp luật.

Như vậy, phổ biến, giáo dục pháp luật là một đòi hỏi khách quan, bắt nguồn từ lợi ích của Nhà nước, của xã hội và mọi công dân.

1.3. Mục đích, yêu cầu của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a. Mục đích

- Hình thành, làm sâu sắc và từng bước mở rộng hệ thống tri thức pháp luật cho đối tượng.

+ Thông qua phổ biến, giáo dục pháp luật, người phổ biến, giáo dục được trang bị những tri thức cơ bản về pháp luật như giá trị của pháp luật, vai trò điều chỉnh của pháp luật, các chuẩn mực pháp luật trong từng lĩnh vực đời sống.

+ Hình thành tri thức pháp luật là nền móng cơ bản để xây dựng tình cảm pháp luật. Tri thức pháp luật góp phần định hướng cho lòng tin đúng đắn vào các giá trị của pháp luật, tạo cơ sở hình thành hành vi hợp pháp ở mỗi cá nhân.

+ Tri thức pháp luật giúp con người điều khiển, kiểm chế hành vi của mình trên cơ sở các chuẩn mực pháp lý, tri thức pháp luật đã nhận thức được.

+ Các hành vi phù hợp với pháp luật chỉ được hình thành trên cơ sở nhận thức đúng, có niềm tin và có tình cảm đúng đắn đối với pháp luật.

- Hình thành, bồi dưỡng, phát triển niềm tin pháp luật cho đối tượng

Niềm tin pháp luật được xây dựng trên cơ sở:

+ Giáo dục công bằng: Nói đến pháp luật là nói đến sự công bằng. Giáo dục công bằng là giáo dục cho con người biết cách đánh giá các quy phạm pháp luật, biết cách xác định, đánh giá các tiêu chuẩn về tính công bằng của pháp luật để tự đánh giá hành vi của mình, biết quan hệ với người khác và với chính mình bằng các quy phạm pháp luật.

+ Giáo dục trách nhiệm: là giáo dục ý thức về nghĩa vụ pháp lý. Giáo dục trách nhiệm nhằm hình thành ý thức tuân thủ pháp luật – một nguyên tắc xử sự của công dân trong mối quan hệ với nhau và với các cơ quan Nhà nước. Giáo dục trách nhiệm làm cho người được giáo dục nhận thức được rằng mọi việc làm, mọi hành vi của mình phải dựa trên cơ sở pháp luật và trong khuôn khổ pháp luật cho phép.

+ Giáo dục ý thức đấu tranh không khoan nhượng đối với những biểu hiện vi phạm pháp luật, chống đối pháp luật, đấu tranh với những hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm.

- Hình thành động cơ và hành vi tích cực theo pháp luật.

Những hành vi hợp pháp của mỗi người thường biểu hiện qua các việc làm như :

+ Tuân thủ các quy phạm pháp luật, kiểm chế không thực hiện các điều

pháp luật cấm.

+ Thực hiện đúng và đầy đủ quyền và nghĩa vụ pháp lý của công dân.

+ Biết đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật; biết vận dụng pháp luật để bảo vệ lợi ích hợp pháp của cá nhân khi bị xâm phạm.

=> Mục đích của công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật là nâng cao hiểu biết pháp luật cho đối tượng, hình thành ở họ lòng tin vào pháp luật, tạo lập thói quen, ý thức tự giác chấp hành pháp luật và biết áp dụng, thực thi pháp luật trong công việc hàng ngày cũng như sử dụng pháp luật để bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của bản thân

b. Yêu cầu

- *Đề cao tính Đảng trong phổ biến, giáo dục pháp luật*

Pháp luật và đường lối, chính sách của Đảng có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Pháp luật là sự thể chế hoá đường lối, chính sách của Đảng. Do đó, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật bao giờ cũng phải đề cao tính Đảng.

Muốn đề cao tính Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thì phải hiểu biết, quán triệt đầy đủ đường lối, chính sách của Đảng đối với từng thời kỳ, từng vấn đề. Đường lối, chính sách của Đảng cũng như pháp luật là những hiện tượng thuộc kiến trúc thượng tầng xã hội, phản ánh cơ sở kinh tế, do đó cũng thường xuyên được sửa đổi, bổ sung và có quá trình vận động như các hiện tượng khác. Chính vì thế, phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng phải luôn bắt nhịp được với những thay đổi trong đời sống chính trị - pháp luật của đất nước.

- *Bảo đảm tính khoa học, tính chuẩn xác, truyền đạt trung thành văn bản*

Phổ biến, giáo dục pháp luật khác với các loại hình phổ biến, giáo dục khác ở chỗ nội dung được phổ biến, giáo dục là pháp luật, là những quy tắc xử sự được Nhà nước ban hành, có cấu trúc chặt chẽ từ câu chữ tới nội dung và yêu cầu của các quy định đó. Do đó, phổ biến, giáo dục pháp luật phải tuân thủ các nguyên tắc nhất định, bảo đảm tính khoa học, tính chuẩn xác, truyền đạt trung thành văn bản.

- *Bảo đảm tính đại chúng: phù hợp với các đối tượng, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ áp dụng*

Phổ biến, giáo dục pháp luật không những phải xuất phát từ nhu cầu của đối tượng được phổ biến (họ đang thiếu và cần cái gì) mà còn phải phù hợp với trình độ văn hoá, nghề nghiệp, giới tính, lứa tuổi, dân tộc... của đối tượng được phổ biến; đồng thời khi thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật cần sử dụng ngôn ngữ đại chúng, hành văn (hoặc truyền đạt) giản dị, ngắn gọn, dễ hiểu.

- *Chọn được hình thức phù hợp*

Có nhiều hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật khác nhau, mỗi hình thức có sự phù hợp với một hoặc một số đối tượng nhất định. Do đó, khi phổ biến, giáo dục pháp luật phải xuất phát từ đối tượng được phổ biến, giáo dục pháp luật để chọn hình thức tối ưu. Ngoài ra, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật còn phải phù hợp với địa bàn, điều kiện kinh tế xã hội, trình độ dân trí ở nơi tiến hành phổ biến, giáo dục pháp luật.